

TT Mỹ Lộc, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2022 - 2023

Phần thứ Nhất

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản chỉ đạo

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020;

Căn cứ Thông tư số 25/TT-BGDĐT ngày 26/08/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ- UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022- 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Căn cứ công văn số 1280/SGDĐT-VP ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT Nam Định về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2022-2023 và Công văn số 1408/SGDĐT-GDTH ngày 07/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Công văn số 1405/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về dạy thêm học thêm trong nhà trường từ năm học 2022-2023, Công văn số 1369/SGDĐT-KHTC ngày 05/9/2022

của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022- 2023;

Căn cứ công văn số công văn 71/SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày 21/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 17,18,19/2018/TT-BGD về KĐCLGD và chuẩn quốc gia từ năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ- SGDDĐT ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn;

Căn cứ Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022, phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định;

Căn cứ Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022, phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Lộc.

Căn cứ kế hoạch số: 358 /KH- PGDDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục đào tạo huyện Mỹ Lộc.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

1. Các cuộc vận động và phong trào thi đua: thực hiện sự chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT tỉnh Nam Định và Phòng GD&ĐT Mỹ Lộc, nhà trường đã triển khai đầy đủ, sâu rộng nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua do các cấp phát động. Kết quả: 100% cán bộ giáo viên đã thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

100% Cán bộ giáo viên có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng thể hiện được nhân cách nhà giáo, không có hiện tượng giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2 Công tác phổ cập: Trong năm học 2021-2022, nhà trường duy trì 13 lớp với tổng số 457 học sinh; nữ 210 học sinh; 5 học sinh KT. Huy động và duy trì 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 trong đó quan tâm đến HSKT. Tỷ lệ trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Đạt PC GD TH ĐĐT mức 3.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục

* Hoàn thành chương trình tiểu học: $88/88 = 100\%$

* Hoàn thành chương trình lên lớp: $371/374 = 99,2\%$ (có tính cả học sinh khuyết tật)

* **Số học sinh được khen thưởng cuối năm:** $238/457 = 52,1\%$

* **Các cuộc thi, liên hoan và giao lưu:**

+ Hùng biện tiếng Anh lớp 5 cấp huyện có 3 em tham gia, 01 em đạt giải ba, xếp chung thứ 4/ 11 trường.

+ Tham gia Giải toán Toán bằng tiếng Anh cấp huyện đạt 12 giải trong đó có 2 giải nhất, 3 giải Nhì, 4 giải Ba, 3 giải KK, xếp chung thứ 2/11 trường

+ Viết chữ đẹp cấp huyện có 6 em đạt giải, có 1 em giải nhất, 3 giải Nhì, 2 giải Ba, có 3 em được tham gia cấp tỉnh.

* **Kết quả khảo sát của SGD với khối 5:**

+ Số học sinh đạt hai bài từ 5 điểm trở lên: $70/84 = 83.3\%$ vượt so với bình quân của huyện.

4. Công tác thi đua:

* Trường là đơn vị tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu khối thi đua cấp tiểu học của huyện Mỹ Lộc, xếp thứ 1/11 trường, được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng Cờ thi đua, 100% giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm; 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao trong đó có 2 CSTĐ cấp cơ sở, 14 giáo viên đạt LĐTT.

III. Đặc điểm tình hình nhà trường:

1. Học sinh:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Tỉ lệ HS/ lớp	Nữ	Số HS học 2 buổi/ngày	HS diện hộ nghèo, cận nghèo	HS khuyết tật	Ghi chú
1	2	61	31.5	27	61	2	0	
2	3	85	28.3	42	85	1	1	01 MCCM
3	2	82	41	44	82		1	
4	2	80	40	33	80	2	0	
5	3	117	39	55	117	1	3	01 con LS
Tổng số	12	425	35.4	201	425	6	5	

2. Cán bộ giáo viên, nhân viên

	Số lượng	Nữ	Đại học	Cao đẳng	Biên chế	Hợp đồng
CBQL	2	2	2	2	2	0
GVVH	12	12	8	3 (đang học ĐH 3)	10	2
GVBM	6	4	3	3 (đang học ĐH 3)	6	0
NV	3	3	1	0	1	1
Tổng	23	21	14	10	19	4

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tổng diện tích 6892 m² bình quân 16,2 m²/ học sinh
- Nhà trường có 1 điểm trường thuận tiện cho các sinh hoạt chung toàn trường.
- Nhà trường có đủ phòng học 12 phòng/12lớp; đầy đủ trang thiết bị cơ bản phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại, 8/12 lớp có Tivi kết nối mạng Internet.
- Khối phòng chức năng và phòng phụ trợ có 13 phòng. Phòng Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.
- Thiết bị hiện đại dùng chung: có 4 bộ máy chiếu, 01 tivi, 4 máy tính để bàn, 6 máy tính xách tay, 4 máy in.
- Có cơ sở vật chất cho học sinh bán trú: Bàn ghế làm phản nằm cho học sinh, tủ đựng đồ dùng cá nhân.

4. Thuận lợi:

- Trường có thành tích nhiều liên năm là trường tiên tiến và TT LĐXS, được UBND tỉnh tặng bằng khen, Cờ thi đua, luôn là địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân thị trấn. Là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và trường Xanh - sạch - đẹp và an toàn.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đồng chí hiệu trưởng là cốt cán chuyên môn cấp Tỉnh, là cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Đội ngũ giáo viên số giáo viên hăng say nhiệt tình, năng lực chuyên môn tốt, trình độ đạt chuẩn 61.1%,

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Nhà trường có đủ phòng học 12 phòng/12lớp; 100% phòng học có các thiết bị hiện đại như tivi, máy chiếu.

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, dạy học Tin học... Phòng Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ nhân dân.

5. Khó khăn:

- Tỷ lệ giáo viên/lớp thấp ($16/12 = 1,33$), phải hợp đồng thêm 2 giáo viên mới đáp ứng nhu cầu dạy học hai buổi/ngày. Một số giáo viên hợp đồng và giáo viên mới ra trường kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế, 01 giáo viên nghỉ chế độ thai sản trong cùng một năm học nên cũng phần nào khó khăn trong việc phân công chuyên môn và ảnh hưởng chất lượng giáo dục.

- Sĩ số học sinh/ lớp ở khối 3,4,5 cao hơn so với chuẩn quy định, khó khăn cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và giáo viên có thể kèm cặp đến từng học sinh.

- Có 38,9% giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019. (Nhà trường tạo điều kiện cho 06 giáo viên đang học ĐH);

- Cả trường có 5 học sinh khuyết tật gặp khó khăn trong học tập mặc dù giáo viên đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em vẫn không đáp ứng được. Có khoảng 10 % học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

6. Thời cơ:

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Trong những năm qua, công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tình hình an ninh, chính trị luôn ổn định, Đảng bộ và chính quyền địa phương thị trấn Mỹ Lộc đã dành rất nhiều sự quan tâm ưu ái cho ngành Giáo dục, động viên thầy và trò các nhà trường dạy tốt, học tốt.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. 85% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm

bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

7. Thách thức:

- Kinh tế địa phương còn khó khăn, đời sống nhân dân không đồng đều nên việc huy động đầu tư cho cơ sở vật chất nhà trường còn hạn chế.

- Một bộ phận không nhỏ phụ huynh đi làm ăn xa hoặc bố mẹ chia tay hoặc mất sớm nên sự quan tâm, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường gặp nhiều khó khăn.

- Triển khai cùng lúc chương trình mới 2018 và song song thực hiện chương trình 2000.

- Năm học 2021-2022 là năm học dịch Covid-19 ảnh hưởng đến toàn cầu và ảnh hưởng không nhỏ tới nhà trường, học sinh học online nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Kế hoạch dạy học đã phải điều chỉnh nội dung chương trình để kịp kết thúc năm học.

- Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018 cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này các cơ sở giáo dục đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: TT, huyện, tỉnh.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 – 2023

A. Những nhiệm vụ trọng tâm:

- Nhiệm vụ 1: Thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh Covid 19:

- Nhiệm vụ 2: Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục chủ động, linh hoạt để hoàn thành nhiệm vụ năm học:

- Nhiệm vụ 3: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

- Nhiệm vụ 4: Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; phát huy hiệu quả trường chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

- Nhiệm vụ 5: Phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

- Nhiệm vụ 6: Đổi mới công tác quản lý.

- Nhiệm vụ 7: Công tác truyền thông và xã hội hóa giáo dục.

- Nhiệm vụ 8: Tổ chức các hoạt động giáo dục

B. Những nhiệm vụ cụ thể:

I. Nhiệm vụ 1: Thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học,

phòng chống dịch bệnh Covid 19:

1. Chỉ tiêu:

- 100% CB, GV, NV và học sinh thực hiện tốt phòng chống dịch bệnh.
- Phấn đấu 425/425 học sinh và 100% GV tiêm phòng đầy đủ vắc xin phòng Covid 19.
- Đảm bảo tốt an ninh, an toàn trường học, an toàn giao thông đặc biệt khi có đường mới đang thi công bên cạnh trường.

2. Giải pháp:

- Công tác phòng chống dịch Phối hợp với trạm y tế vận động tiêm phòng cho trẻ 6-11 tuổi, thường xuyên viết bài tuyên truyền trên hệ thống phát thanh của nhà trường về cách phòng chống dịch bệnh và vận động tiêm phòng.

+ Mua nước sát khuẩn cho tất cả các lớp, test tầm soát cho HS đầu năm học mỗi lớp 5-10 em, test cho HS khi có biểu hiện nghi ngờ Covid 19.

+ Chủ động phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, theo dõi và quản lý chặt chẽ sức khỏe của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh để phòng ngừa, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh, kịp thời ngăn chặn, không để dịch lây lan trong trường học.

+ Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực để sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong trường học.

+ Chủ động thông tin rộng rãi, kịp thời về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Giải thích, hướng dẫn rõ biện pháp phòng, chống, ứng phó với đại dịch COVID-19 của nhà trường để tạo sự đồng thuận, nghiêm túc thực hiện đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch; áp dụng bộ công cụ, tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch trong các cơ sở giáo dục

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn trường học, y tế học đường, tạo sự chuyển biến tích cực về năng lực quản lý, kỹ năng ứng phó với các tình huống dịch bệnh khẩn cấp góp phần bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe cho người học; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

Phân luồng giao thông ngoài cổng trường, nhắc nhở HS đi đúng đường trong các giờ học, giờ chào cờ và các buổi sinh hoạt tập thể, tổ chức hiệu quả các giờ dạy an toàn giao thông.

+ Chỉ đạo thực hiện truyền thông về an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng, chống thiên tai, bảo vệ người học, phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, trong trường; Tăng cường truyền thông vào dịp đầu năm học mới; trên website về mô hình tiêu biểu bảo đảm trường học an toàn, công tác y tế trường học, phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống bạo lực học đường; về những tấm gương người tốt, việc tốt của giáo viên và học sinh; bồi dưỡng cán bộ chuyên trách về phương pháp, kỹ năng tuyên truyền phòng tránh thiên tai;

+ Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng nhằm bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm; phòng, chống bạo lực học đường; phòng tránh tai nạn thương tích, cháy nổ, an toàn giao thông... trong các môn học và các hoạt động giáo dục;

- Hệ thống hóa các tài liệu, học liệu cần thiết phục vụ công tác giáo dục bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng, chống dịch bệnh cho học sinh.

II. Nhiệm vụ 2: Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục chủ động, linh hoạt để hoàn thành nhiệm vụ năm học:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

a. Chỉ tiêu:

- Hoàn thành xây dựng kế hoạch giáo dục trước 30.8.2022.
- 18/18 giáo viên của nhà trường xây dựng đầy đủ, đúng quy định KHGD, thiết kế bài từng dạy

b. Giải pháp:

- Chỉ đạo GV toàn trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch từng bài dạy theo hướng dẫn của công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021/ BGDĐT, phù hợp với khung thời gian năm học của tỉnh Nam Định, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực hiện của nhà trường, thống nhất với kế hoạch của các tổ chuyên môn và của từng khối lớp, nhất là thống nhất chương trình của các khối cho buổi chào cờ đầu tuần.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết

kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; quan tâm củng cố kiến thức cần thiết cho học sinh; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Mỗi GV xây dựng kế hoạch cá nhân sau đó thống nhất trong khối, trong tổ chuyên môn, phó hiệu trưởng rà soát và chỉ đạo dạy học theo KH đã thống nhất.

- Thực hiện dạy học các môn học bắt buộc, các môn tự chọn theo chương trình. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày.

- Xây dựng kế hoạch bán trú phù hợp với điều kiện nhà trường, thống nhất với

cha mẹ học sinh và theo hướng dẫn của cơ quan quản lý, tạo điều kiện cho HS được ăn ngủ tại trường thuận lợi cho việc đưa đón của phụ huynh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa bảo đảm an toàn, hiệu quả trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh, được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo, Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với đại dịch Covid - 19 để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

Nhà trường căn cứ kế hoạch môn học do các tổ đề xuất để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xác định mức độ ưu tiên đối với khối, lớp, môn học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, điều kiện nhà trường, các khối, lớp, điều kiện hỗ trợ của phụ huynh và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung hình thức phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt

đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí... cho học sinh; tổ chức ăn trưa bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo quy định.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

*** Chương trình GDPT 2018 (Lớp 1,2,3)**

a. Chỉ tiêu: 7/7 lớp 1,2,3 thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện nghiêm túc các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT2018 gồm: Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm; Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và dạy học các môn học theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

- Các kỳ khảo sát của phòng GD&ĐT:

+ Khảo sát liên môn lớp 1,2 đề Phòng, Sở GD: xếp thứ 1-4/11 trường.

+ Khảo sát liên môn, Tiếng Anh lớp 3 đề Phòng, Sở GD: xếp thứ 1-5/11 trường.

- Chỉ tiêu chất lượng cụ thể khối 1,2: *phụ lục 1,2,3*

b. Giải pháp:

- Nhà trường 7/7 các lớp 1, 2, 3 thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018: bao gồm các môn học và HĐGD: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh, Đạo Đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm, Tin học và Công nghệ. (Môn Tiếng Anh dạy thí điểm ở lớp 1,2, môn Tin học dạy thí điểm lớp 2)

- Có 5/5 các lớp 4, 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất. Lớp 5 thực hiện dạy học theo công văn Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, Các khối xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với điều

kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và tổ chức dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo quy định.

- Căn cứ Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1,2,3 ban hành theo Thông tư số Số: 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT nhà trường tiến hành rà soát, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có, sửa chữa, cải tiến đối với những thiết bị có thể tiếp tục sử dụng được; đồng thời tham mưu với các cấp quản lý mua sắm thiết bị theo đúng quy định tài chính hiện hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai chương trình lớp 1,2,3.

- Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại công văn 3536/BGDĐT – GDTH ngày 19/8/2019 và công văn 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; nguyện vọng của cha mẹ học sinh; Tổ chức bán trú.

- Làm học bạ cho HS theo công văn số 708 /SGDĐT-GDTH ngày 07/5/2021 về việc hướng dẫn sử dụng học bạ, bảng tổng hợp kết quả giáo dục đối với lớp 1,2,3 năm học 2022-2023;

- Giáo viên dạy các môn học (kể cả giáo viên dạy môn chuyên) xây dựng kế hoạch cá nhân, soạn giáo án (kế hoạch bài dạy/kế hoạch tổ chức hoạt động) chi tiết đối với tất cả các tiết học trước khi lên lớp hoặc tổ chức các hoạt động giáo dục; sửa chữa, sưu tầm, tự làm đồ dùng dạy học và sử dụng có hiệu quả đồ dùng, phương tiện dạy học, khai thác và sử dụng hợp lý các học liệu điện tử, sách giáo viên, sách giáo khoa và các tài liệu bổ trợ; Xây dựng kịch bản chi tiết đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức trong ngày; Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung giáo án trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn 542/SGDĐT-GDTH ngày 22/4/2020, Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

*** Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành**

a. Chỉ tiêu:

- 5/5 các lớp 4,5 thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực theo sự chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT một cách linh hoạt, có hiệu quả, phát huy được năng lực, phẩm chất HS.

- Các kỳ khảo sát của phòng GD&ĐT đạt từ bình quân huyện trở lên:

+ Khảo sát Tiếng Anh lớp 4,5 đề Phòng, Sở GD: xếp thứ 2-4/11 trường.

+ Khảo sát liên môn lớp 4 đề Phòng, Sở GD: xếp thứ 2-4/11 trường.

+ Khảo sát liên môn lớp 5 đề Phòng, Sở GD: xếp thứ 2-4/11 trường

+ Chỉ tiêu chất lượng cụ thể khối: *phụ lục 1,2,3*

b. Giải pháp:

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh:

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý đảm bảo yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong một số môn học và

hoạt động giáo dục; Tích cực đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản văn hóa vào nhà trường.

- Dạy Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học theo hướng dẫn tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT.

- Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục điều chỉnh khi có dịch bệnh Covid và đảm bảo công tác ATTH.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT7, Sở GDĐT. Cụ thể thực hiện theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông 2018;

3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

a. Chỉ tiêu: 100% các GV thực hiện đổi mới PPDH, kết hợp các hình thức giáo dục một cách linh hoạt, hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giảm tỉ lệ HS chưa hoàn thành.

Xây dựng kịch bản để ứng phó khi tình hình dịch Covid-19 xảy ra

b. Biện pháp:

* Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

- Việc phối hợp đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học. Việc sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như: học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng KT vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho học sinh.

- Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng CNTT trong dạy học.

- Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết

vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học cho các góc học tập, sử dụng hiệu quả góc học tập môn học. Căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch làm đồ dùng thiết bị dạy học để giúp học sinh dễ hiểu bài, nhớ bài lâu hơn, phát huy năng lực nhận thức, khả năng tư duy, khả năng quan sát và hứng thú với môn học hơn.

- Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập (*đánh giá lớp học*). Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót (tạo điều kiện để học sinh tự bộc lộ, tự thể hiện, tự đánh giá).

- Đối với mỗi chủ đề dạy học, mỗi bài học, tiết học, giáo viên chú trọng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học cả trong và ngoài nhà trường theo hướng tối đa hóa cơ hội trải nghiệm thực tiễn cho học sinh, gắn dạy học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày của các em.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội ở địa phương, phụ huynh và cộng đồng nhằm tiếp tục đổi mới không gian lớp học, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường, tham gia các hoạt động giáo dục học sinh.

- Vận dụng linh hoạt phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) trong dạy học; xây dựng, hoàn thiện các chủ đề, bài dạy áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học tự nhiên, sinh động, học sinh được tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; Tổ chức hiệu quả việc lưu giữ và trưng bày sản phẩm học sinh.

* Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động

trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS...

- Đẩy mạnh việc đưa các tiết dạy ra ngoài không gian lớp học giúp học sinh hình thành những biểu tượng rõ ràng về thế giới xung quanh, tạo xúc cảm với thiên nhiên qua đó giáo dục tình cảm thái độ với môi trường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh, hình thành thói quen tương tác hỗ trợ lẫn nhau. Dạy học ngoài không gian lớp học còn là điều kiện cho học sinh bộc lộ cá tính, năng khiếu, sở trường. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể chỉnh lý lại cách dạy và cách giáo dục, đăng kí và xây dựng kế hoạch các tiết dạy ngoài không gian lớp học với tổ khối trưởng và BGH nhà trường.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho HS; triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện của nhà trường và tình hình thực tế địa phương; đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả nội dung dạy học theo quy định, phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh. Công nhận kết quả dạy và học trực tuyến dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh

* Chỉ đạo tốt dạy và học 2 buổi / ngày trong điều kiện an toàn dịch bệnh

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 9 buổi với 32 tiết/tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học theo kế hoạch giáo dục. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

a. Chỉ tiêu:

- 18/18 giáo viên nắm chắc kỹ thuật đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì học sinh theo quy định.

- 7/7 lớp 1, lớp 2 và lớp 3 HS được đánh giá đúng theo quy định của Thông tư Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT

- 5/5 lớp 4 và lớp 5 HS được đánh giá đúng theo quy định của Thông tư Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tổ chức khảo sát học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực nhằm điều chỉnh công tác quản lý và công tác dạy học.

- Cuối năm học tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện đánh giá theo TT 27 với GV dạy lớp 1,2,3.

- Thực hiện bàn giao học sinh cuối năm học đúng quy định.

b, Giải pháp:

- Các GV thường xuyên trao đổi trong tổ khối kỹ thuật đánh giá học sinh, tham gia đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn chuyên môn về đánh giá học sinh. GV luôn bám sát thông tư 27 với lớp 1,2,3 và thông tư 22 với lớp 4,5.

- BGH và các tổ trưởng kịp thời tư vấn và hỗ trợ GV khi gặp khó khăn về đánh giá HS.

- Với môn Tin học và công nghệ lớp 3 là 2 môn đánh giá độc lập.

- Kiểm tra nội bộ BGH, các đ/c trong bộ phận kiểm tra cũng có các cuộc KT, các chuyên đề KT về đánh giá HS để tư vấn, hỗ trợ GV.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó

khăn**a. Chỉ tiêu:**

- 5/5 em HS khuyết tật được ra lớp và học hòa nhập cùng các bạn, được hỗ trợ theo chính sách của nhà nước.

- Có 6 hs hộ cận nghèo được đến lớp học.

- Có 01 em bệnh nan y được đến lớp học cùng các bạn, được hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế.

b. Giải pháp:

- Giáo viên dạy trẻ khuyết tật luôn tìm mọi biện pháp để các em được hòa nhập với bạn bè, quan tâm đặc biệt tới các em, có chương trình học riêng và đánh giá sự tiến bộ mỗi ngày của các em.

- Nhà trường đã đề nghị UBND thị trấn xét 01 hồ sơ cho học sinh đủ điều kiện được công nhận khuyết tật.

- Nhân viên y tế thường xuyên quan tâm chăm sóc sức khỏe cho HS khuyết tật để có biện pháp hỗ trợ sức khỏe kịp thời.

6. Nâng cao công tác dạy học ngoại ngữ và tin học:**a. Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh toàn trường được học Ngoại ngữ

+ Lớp 1,2,3 học ngoại ngữ theo CT GDPT 2018 (Lớp 1,2 học 2 tiết/ tuần thí điểm không đánh giá; lớp 3 học 4 tiết/ tuần chương trình bắt buộc)

+ Lớp 4,5 học Ngoại ngữ theo chương trình 10 năm bắt buộc (học 4 tiết/ tuần).

+ Học sinh tham dự thi Hùng biện Tiếng Anh được giải huyện, thi Toán, Khoa bằng tiếng anh có nhiều giải cao cấp huyện.

- Khối 2,3,4,5 được học Tin học.

b. Giải pháp:*** Môn Tiếng Anh:**

- Triển khai dạy học Tiếng Anh khối 1,2,3 theo chương trình GDPT 2018, giáo viên phải có những biện pháp linh hoạt, phù hợp để tạo hứng thú cho học sinh học tập. Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho HS, lựa chọn SGK đã được phê duyệt để dạy, khai thác triệt để học liệu của sách giáo khoa.

- Dạy học khối 4-5 theo chương trình 10 năm, tăng cường dạy Toán, Khoa bằng Tiếng anh với khối lớp 5, tổ chức các buổi giao lưu, các hội thi có lĩnh vực Tiếng anh để học sinh được trải nghiệm.

- Thực hiện đề án thí điểm tăng cường Tiếng Anh giai đoạn 2021-2026 của tỉnh Nam Định, nhà trường liên kết với trung tâm Ortus để dạy Tiếng Anh có yếu

tổ nước ngoài cho học sinh tự nguyện đăng kí học.

*** Môn Tin học:**

+ Khối 2 học chương trình Kodu 1 tiết/ tuần, Lớp 3 học 1 tiết/ tuần với CTGDPT 2018, lớp 4,5 học chương trình tiếp cận với CTGDPT 2018.

+ Tăng cường cơ sở vật chất cho phòng tin học, bảo đảm 2/HS/máy. Hiện nhà trường có phòng tin với 20 máy.

7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

a. Chỉ tiêu:

Mỗi tháng HS được sinh hoạt tập thể theo chủ đề ít nhất 1 lần, các hoạt động vui tươi, bổ ích có hiệu quả.

Học sinh được học giáo dục kỹ năng sống.

b. Giải pháp

Tổ chức linh hoạt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực, phù hợp với HS và điều kiện thực tế nhà trường.

Tổ chức thi Rung chuông vàng, thi giới thiệu sách hay, thi văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo VN 20/11, Khúc ca mừng xuân, trình diễn thời trang...Tổ chức cho học sinh đi tham quan đền Trần Quang Khải, vui trung thu, Noen, tổ chức sinh nhật cho học sinh. Tất cả các hoạt động đều đảm bảo phong chống dịch.

Hợp đồng với công ty POKI để mua phần mềm dạy học kỹ năng sống dạy cho học sinh. Cho học sinh và phụ huynh đăng kí học tự nguyện.

III. Nhiệm vụ 3: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

1. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo mỗi lớp 1 phòng học có đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu
- Có đủ các phòng chức năng phục vụ học tập của học sinh
- Có nhà đa năng để học sinh học tập và sinh hoạt tập thể.
- Có 12/12 lớp có ti vi để học.

2. Giải pháp:

- Tham mưu địa phương mở rộng 2000m² cho nhà trường về phía sau trường để có quỹ đất xây thêm 8 phòng học và phòng chức năng. Xây dựng nhà vệ sinh cho khu nhà đa năng.

- Nhà đa năng đang hoàn thiện và sẽ đưa vào sử dụng trong cuối tháng 9/2022.

- Căn cứ Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học ban hành theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ tham mưu với các cấp

quản lý mua sắm thiết bị theo đúng quy định tài chính hiện hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai chương trình lớp 1, lớp 2 và lớp 3.

- Huy động nguồn lực của nhà trường và sự hỗ trợ của xã hội mua mới ti vi cho học sinh học.

IV. Nhiệm vụ 4: Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; phát huy hiệu quả trường chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

1. Chỉ tiêu:

- Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- Có thư viện đủ tiêu chuẩn theo mô hình Room to read để học sinh được học và trải nghiệm, tăng cường kỹ năng và thói quen đọc cho học sinh.
- Phát huy tốt hiệu quả trường chuẩn quốc gia trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao hiệu quả của việc trang trí cảnh quan trường lớp.
- Làm tốt công tác tự đánh giá theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Giải pháp:

- Làm tốt công tác điều tra phổ cập, đúng số liệu và tiến độ.
- Vận động trẻ ra lớp đúng độ tuổi, không để học sinh bỏ học.
- Tăng cường trồng bổ sung cây xanh ở vườn sau và sân của nhà đa năng, đổ sân phía trước nhà đa năng. Trang bị các thiết bị để nhà đa năng hoạt động tốt như các bảng biểu, phong, khẩu hiệu tuyên truyền, bàn ghế, loa đài...
- Duy trì hoạt động thư viện, đẩy mạnh dạy học trên thư viện theo mô hình Room to read. (trung bình 2 tiết / tháng/ lớp)
- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và đánh giá công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và Quyết định số 94/QĐ-SGDĐT ngày 22/2/2019 của Sở GDĐT về việc Ban hành quy định công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.
- Tham mưu UBND xã xây dựng CSVC cho nhà trường theo lộ trình của kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường tiểu học. Tích cực đề nghị UBND bổ sung quỹ đất cho trường.
- Chú trọng tới công trình vệ sinh đặc biệt là công trình vệ sinh học sinh; Có kế hoạch nâng cấp nhà vệ sinh đạt chuẩn theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN

8793 : 2011; Quan tâm giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung; Xây dựng kế hoạch hướng dẫn học sinh tự dọn dẹp vệ sinh trong khuôn viên nhà trường.

- Khai thác triệt để trang thiết bị đồ dùng hiện có; Nhân rộng các điển hình trong phong trào tự làm thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

- Phát huy hiệu quả thư viện lớp, thư viện trường trong công tác giáo dục toàn diện. Tổ chức tập huấn đối với cán bộ quản lý, nhân viên thư viện và giáo viên theo Mô hình thư viện thân thiện của dự án Room to Read nhằm nâng cao kỹ thuật tổ chức thư viện, thay đổi cách quản lý thư viện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của giáo viên và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của học sinh. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp để các lớp được học các tiết dạy đọc trên thư viện đạt hiệu quả.

- Giáo giục HS ý thức giữ gìn VS môi trường; tích cực trồng và chăm sóc rau, cây xanh...Phân công từng vườn, từng khu vực cho các lớp phụ trách và làm vệ sinh, trồng và chăm sóc cây. Cải tạo việc trồng và chăm sóc cây ở vườn trường, khai thác hiệu quả vườn trường trong việc đổi mới phương pháp và môi trường dạy học. Xây dựng nền nếp chăm sóc và bảo vệ cây xanh, tiếp tục bổ sung trồng những thảm cây xanh tạo không gian tươi mát

- Thành lập Ban chỉ đạo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường; Ban an toàn giao thông, Ban thường trực phòng chống bệnh dịch covid-19,... Xây dựng và thực hiện kế hoạch theo các văn bản hướng dẫn để đảm bảo an toàn cho HS khi ở trường cũng như trên đường về nhà.

- Phân công giáo viên phụ trách các tiêu chuẩn; cập nhật, bổ sung minh chứng của các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục, cụ thể:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường: đ/c Bích

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh: đ/c T. Hiền

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học: đ/c Ngân

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội: đ/c Phương

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục: đ/c Đ Hương

V. Nhiệm vụ 5: Phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

1. Chỉ tiêu:

- 20/20 CBQL, GV được tập huấn các mô đun về chương trình GDPT2018 và được đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT; 100% giáo viên đạt chuẩn.

- 20/20 CBQL, GV, NV cấp tiểu học được bồi dưỡng chính trị hè, được

tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- Kết quả đánh giá CNNGV, CBQL theo TT 20/2018 (GV), TT14/2018/TT-BGDĐT (CBQL) (Có 18 đc biên chế, 02 đc hợp đồng)

Xếp loại	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Số Lượng	5	15	0	0
Tỷ lệ	25 %	75 %	0	0

- Kết quả đánh giá VC theo NĐ 90/2020 (Có 18 đc là viên chức)

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành	Không hoàn thành
Số Lượng	10	8	0	0
Tỷ lệ	55,6	44,4	0	0

2. Giải pháp:

- Tham mưu với các cấp điều động thêm 2 giáo viên văn hóa, kế toán và y tế biên chế.

- Triển khai chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT, TT số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về quy chế bồi dưỡng thường xuyên CBQL và GV phổ thông.

- Tăng cường tập huấn cho đội ngũ quản lý và giáo viên để thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tạo điều kiện để 6 đồng chí theo học lớp đại học để nâng chuẩn. Hợp đồng 2 đồng chí GV văn hóa để đủ số lượng giáo viên đứng lớp.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục đánh giá HT, PHT theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; đánh giá đội ngũ giáo viên theo 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về Quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo và Nghị định 71/2020/NĐ – CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Cụ thể:

Các đ/c Lê Ngân, Thủy, Cường, Đặng Hiền, An, Hà Hòa tiếp tục học đại học để hoàn thành khoá học..

- Đánh giá công chức, viên chức nghiêm túc theo Nghị định 90/2020/NĐ-

CP ngày 13/8/2020 về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Thủ tướng chính phủ.

- Triển khai Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên đến toàn thể cán bộ, giáo viên

- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để sẵn sàng cho việc triển khai CGDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; phân công giáo viên dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 và dự kiến giáo viên dạy lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Cán bộ quản lý chú trọng công tác xây dựng kế hoạch năm học của trường, tổ khối chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của giáo viên bám sát công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT, bám sát các chủ trương chung toàn ngành và đặc thù của từng địa phương, đơn vị. Việc xây dựng kế hoạch đổi mới trên tinh thần: từ kế hoạch của cá nhân giáo viên, tổ khối chuyên môn xây dựng thành kế hoạch chung, kế hoạch nhà trường được xây dựng thông qua việc tổng hợp, thống nhất giữa các tổ khối chuyên môn, bám sát tình hình thực tế địa phương và chủ trương của ngành.

- Đối với giáo viên: Xây dựng kế hoạch chi tiết hàng tháng, hàng tuần về quản lý giáo dục tập thể lớp, kế hoạch áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy; Chủ động lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh trong lớp mình phụ trách, đầu tư nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị đồ dùng thực hành sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học.

Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, tận dụng nguồn lực của nhà trường để phát triển chất lượng đội ngũ thông qua việc tổ chức tập huấn chuyên môn do các giáo viên có năng lực trực tiếp bồi dưỡng đồng nghiệp trong trường; Tạo cơ hội cho từng cá nhân phát huy hết khả năng của mình; Xây dựng kế hoạch phát triển chuyên môn lâu dài cho nhà trường thông qua các mục tiêu cụ thể.

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia xây dựng cộng đồng giáo viên

sáng tạo theo kế hoạch số 1185/KH-SGDĐT ngày 13/8/2021 về việc xây dựng cộng đồng giáo viên sáng tạo tỉnh Nam Định tham gia chương trình Chuyên gia giáo dục Microsoft.

** Các cuộc vận động và phong trào thi đua.*

- Tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW và xây dựng kế hoạch thực hiện học tập và làm theo các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cá nhân xác định các nội dung cụ thể và có biện pháp nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương; phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nơi, tới chốn; phong cách ứng xử văn hoá, tinh tế, đầy tính nhân văn, thấm đậm tinh thần yêu dân, trọng dân, vì dân; phong cách nói đi đôi với làm, đi vào lòng người; nói và viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị ... để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030 theo công văn số 457/CV - PGD ngày 23 tháng 9 năm 2021 của PGD huyện Mỹ Lộc. Tuyên truyền Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về vị trí, vai trò, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao trong việc nâng cao sức khỏe, thể lực, giáo dục đạo đức, ý chí, nhân cách, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới. Thông qua Cuộc vận động nhằm vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tự chọn cho mình môn thể thao phù hợp để tập luyện và tạo thói quen hoạt động, vận động hợp lý để nâng cao sức khỏe, thể chất và đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong nhà trường. Nghiên cứu Kế hoạch 105/KH-UBND tỉnh ngày 14/9/2021 về việc triển khai Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030, triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh sao cho phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường.

- Phát động phong trào thi đua đảm bảo TTATGT trong ngành Giáo dục và năm ATGT 2021 theo công văn số 158/PGD - CTTT ngày 30/3/2021 của PGDĐT Mỹ Lộc. Tổ chức phát động phong trào thi đua đảm bảo TTATGT; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật giao thông, “Văn hóa giao thông”, kiến thức về kỹ năng tham gia giao thông an toàn tới toàn thể cán bộ, giáo viên,

nhân viên và học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ATGT cho học sinh trong các dịp cao điểm, kỳ nghỉ hè và phát động “Tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh tới trường - tháng 9/2021”, vận động học sinh nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về an toàn giao thông năm học 2021 - 2022. Phối hợp với chính quyền, công an và các ngành liên quan tại thị trấn triển khai năm ATGT 2021 theo chủ đề “Toàn dân thực hiện đã uống rượu bia, không lái xe”, “Toàn dân đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy, xe đạp điện”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân do tai nạn giao thông năm 2021”; thực hiện Chương trình “Vòng tay nhân ái chia sẻ nỗi đau tai nạn giao thông”, Triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự ATGT tại khu vực cổng trường khi học sinh đến trường và tan trường để tránh ùn tắc giao thông. Kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình thực hiện các quy định về ATGT hàng ngày đối với học sinh. Có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp với những trường hợp học sinh vi phạm ATGT. Đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự và ATGT là một tiêu chuẩn đánh giá hạnh kiểm học sinh và là tiêu chí thi đua hàng năm của nhà trường. Thực hiện tốt các văn bản pháp luật do các cấp triển khai.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ về chuyên môn nghiệp vụ nhất là CTGDPT 2018 giữa CBQL và giáo viên, giữa GV với GV.

VI. Nhiệm vụ 6: Đổi mới công tác quản lý.

1. Công tác Tài chính và Công khai cơ sở giáo dục.

a. Chỉ tiêu:

- Làm tốt công tác dự toán hàng năm sát với yêu cầu, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách, đúng các văn bản nhà nước quy định, đảm bảo kịp thời tạo điều kiện phục vụ hoạt động chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ và đạt hiệu quả cao. Hồ sơ tài chính đúng theo quy định.

- Thực hiện công khai theo công văn số 286/CV-PGDĐT ngày 11/8/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Lộc về việc Hướng dẫn thực hiện công tác công khai.

b. Giải pháp:

* Công tác tài chính

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học, các quy định tại Công văn số 1396 /SGDĐT-KHTC ngày 05/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022 -

2023; Công văn số 352/PGDDĐT-TV ngày 08/9/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Mỹ Lộc về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2022 - 2023; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.... Tăng cường kiểm tra công tác thu chi trong năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định, nhất là đầu năm học.

- Hướng dẫn cho kế toán, thủ quỹ lập sổ thu chi rõ ràng, rành mạch, đúng mẫu theo quy định. Chi các khoản đúng mục đích, đúng luật ngân sách và có hiệu quả.

- Thống nhất việc quản lý tài sản do đ/c PHT phụ trách.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường phù hợp với tình hình thực tế.

* Công tác công khai.

- Kiện toàn Ban công khai trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế công khai trong nhà trường năm học 2022-2023.

- Thực hiện nghiêm túc công khai theo thông tư 36/2017/TT BGD ngày 28 tháng 11 năm 2017 của BGD về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của BTC về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC Sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/ 2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ bằng các hình thức: Công khai trong cuộc họp với cán bộ GV, NV; niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường; đưa lên trang thông tin điện tử nhà trường thtranquangkhai.namding.edu.vn

2. Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra nội bộ

a. Chỉ tiêu:

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ lãnh đạo, quản lý nhà

trường: 3 cuộc KT

Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo: 10 cuộc KT

Kiểm tra hoạt động của tổ, khối chuyên môn, ban bộ phận: 4 cuộc KT

b. Giải pháp:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn thực hiện nhiệm

vụ kiểm tra năm học 2022-2023 trọng tâm, trọng điểm (chú trọng kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chuẩn bị, triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 theo hướng phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường theo quy định) và tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra có chất lượng, hiệu quả bảo đảm đúng quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN. Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch; kê khai tài sản, thu nhập theo đúng Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Các hoạt động nhà trường, các cuộc vận động được kế hoạch hóa 100%

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá hiệu quả, thiết thực và phù hợp: xây dựng đội ngũ cốt cán các bộ môn vững về chuyên môn, nghiệp vụ dạy học làm nòng cốt trong các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và phát triển năng lực đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học. Trường tổ chức tập huấn về kiểm tra đánh giá cho đội ngũ giáo viên cốt cán; cử CBQL, giáo viên tham gia xây dựng ngân hàng đề theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực do Phòng GD&ĐT hướng dẫn; Khảo sát chất lượng theo hướng tích hợp theo chủ đề.

- Ban Giám hiệu phải luôn gương mẫu trong mọi lĩnh vực như tự học, tự rèn để nâng cao nhận thức, lập trường tư tưởng, cải tiến quản lý. Đặc biệt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, gây lòng tin với tập thể, nhân dân, phụ huynh học sinh.

- Các kế hoạch, biện pháp luôn đảm bảo dân chủ công bằng, công khai.

- Bám sát kế hoạch, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT để tổ chức kiểm tra giúp đỡ GV, NV phấn đấu vươn lên.

- Đảm bảo công tác tiếp dân đúng nguyên tắc.

3. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn (SHCM) theo nghiên cứu bài học.

a. Chỉ tiêu:

- Duy trì SHCM mỗi tháng 2 lần có chất lượng.

- 100% giáo viên được dạy trong các lần SHCM

- Các chuyên đề về PPDH... được chia sẻ, học tập trong các buổi SHCM

b. Giải pháp

- Tổ chức SHCM theo nghiên cứu bài học với tất cả các môn một cách hiệu quả, thiết thực, đặc biệt là các lớp triển khai CTGDPT 2018, tạo cơ hội để giáo viên học hỏi, phát huy khả năng chuyên môn của bản thân.

- Tổng kết ba năm thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 1, hai năm thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 2, một năm thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 3, tập huấn chương trình và nghiên cứu sách giáo khoa chuẩn bị cho thay sách lớp 4. Tổ chức hội thảo chuyên đề Tập huấn đánh giá học sinh theo thông tư 27,

- Các đ/c tổ trưởng chủ động lên kế hoạch mỗi buổi sinh hoạt có 1 đến 2 chủ đề cụ thể như: Các tiết ngoài không gian lớp học, đổi mới phương pháp dạy học; làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm; dạy học sinh giải toán qua mạng; nâng cao chất lượng dạy các môn tự chọn, dạy các tiết học ngoài trời, dạy toán, văn tuổi thơ...

4. Công tác thi đua khen thưởng:

a. Chỉ tiêu:

- Chi bộ Đảng: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường được công nhận: Tập thể lao động Tiên tiến.
- Công đoàn: LĐLĐ Huyện tặng Giấy khen
- Liên đội: Tỉnh Đoàn tặng Giấy khen.
- Tổ 1+2+3: Tiên tiến Xuất sắc
- Tổ 4+5 đạt: Tiên tiến Xuất sắc
- Lao động Tiên tiến: 14 đồng chí.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 02 đồng chí.
- Giám đốc SGD tặng giấy khen: 1 đồng chí.
- Khen thưởng cho HS vào cuối năm học 210 em.

b. Giải pháp:

- Thực hiện Chỉ thị số 35/CT - TW của Bộ chính trị về: “Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng trong giai đoạn mới”, Nghị định số 56/CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của ngành về thi đua - khen thưởng.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể để đánh giá đúng mức kết quả thực hiện nhiệm vụ từng thành viên trong trường đảm bảo công bằng và khách quan để công tác thi đua thực sự thúc đẩy phong trào của nhà trường. Các tiêu chí thi đua được xây dựng dựa trên ý thức, trách nhiệm, hiệu quả công việc và tầm ảnh hưởng của giáo viên trong việc duy trì vị thế của nhà trường đối với nhiệm vụ và

vai trò của nhà trường trong cấp tiểu học. Các tổ bàn bạc thống nhất và đóng góp ý kiến vào tiêu chí thi đua của nhà trường và công đoàn. Ban thi đua tổng hợp ý kiến và hoàn thiện tiêu chí thi đua của năm học thông qua tiêu chí thi đua tại Hội nghị nhà giáo, CBQL giáo dục và người lao động đầu năm học.

- Cán bộ quản lý tạo môi trường và cơ hội để giáo viên tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ nhằm phát huy thế mạnh, tìm ra hướng đi mới phù hợp với mỗi cá nhân.

- Bình bầu thi đua vào cuối năm học.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy:

a. Chỉ tiêu:

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và dạy học

- Giáo viên thường xuyên sử dụng bài giảng điện tử để giảng dạy, các lớp 1,2,3 khai thác hiệu quả nguồn học liệu điện tử, sử dụng triệt để ti vi có kết nối Internet trong dạy học.

- Có 2-5 % sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức trực tuyến.

b. Giải pháp:

- Thành lập tổ công nghệ thông tin ngay từ đầu năm học.

- Các giáo viên phải biết ứng dụng CNTT để thiết kế bài giảng điện tử, tìm kiếm, chọn lọc các tài liệu trên mạng để phục vụ công tác giảng dạy; cập nhật kho bài giảng điện tử...; tăng cường ứng dụng phần mềm “Trường học kết nối” phục vụ sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ và học hỏi giữa các đồng nghiệp.

- Quan tâm đầu tư mua sắm trang thiết bị phòng tin học, nâng cấp đường truyền mạng internet.

- Tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử, sử dụng học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử để trao đổi thông tin liên lạc giữa nhà trường và gia đình học sinh, kết nối với phụ huynh qua zalo, trang website của trường...

- Tiếp tục khai thác tiện ích của công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục từ nhà trường đến các thành viên trong HĐGD. Tất cả các văn bản chỉ đạo từ trường đến các tổ chuyên môn, cá nhân, các biểu mẫu thống kê, báo cáo đều thông qua Email chung của trường và Email của các tổ chuyên môn, zalo chung của HĐSP.

- Tất cả cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo sổ liên lạc điện tử trong việc đánh giá, nhận xét học sinh hàng tuần, hàng tháng.

- Bồi dưỡng trình độ tin học cho cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung tu sửa và nâng cấp hệ thống máy tính và đường truyền Internet.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên lồng ghép với việc hướng dẫn học sinh tự học, tự tìm tài liệu học tập và nguồn tri thức liên quan đến bài học có trên nguồn Internet, định hướng cho các em có thói quen tự học, tự nghiên cứu qua nhiều nguồn tư liệu khác nhau. GV dạy lớp 1, 2, 3 tận dụng tối đa các nguồn học liệu trên Internet thông qua ti vi có kết nối mạng.

6. Công tác bán trú:

a. Chỉ tiêu:

- Thành lập được ban công tác ăn bán trú của nhà trường
- Học sinh được ăn ngủ tại trường đảm bảo an toàn: vệ sinh thực phẩm, an toàn trường học...
- Có cơ sở vật chất đảm bảo cho ăn nghỉ bán trú.

b. Giải pháp:

- Lên kế hoạch cho công tác ăn nghỉ bán trú, thành lập Ban quản lý bán trú.
- Mua sắm các trang thiết bị cho công tác bán trú.
- Kí hợp đồng với công ty thực phẩm sạch Năm Sao đảm bảo suất ăn cho học sinh đủ khẩu phần, đủ dinh dưỡng và ATTP.
- Kí cam kết với giáo viên quản lý học sinh buổi trưa để đảm bảo an toàn cho học sinh ăn nghỉ tại trường.
- Có nội quy với học sinh ăn bán trú.

7. Công tác Đảng và các tổ chức, đoàn thể:

Tăng cường sự lãnh đạo của chi bộ, phát huy tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong nhà trường, quyết tâm xây dựng chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, làm tốt công tác phát triển Đảng. Chọn **cử 02 quần chúng** đi học lớp tìm hiểu về Đảng và kết nạp vào Đảng. Đẩy mạnh hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Chi hội Chữ thập đỏ, Hội khuyến học để phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt mọi nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa

a. Chỉ tiêu: Tổ chức chọn sách giáo khoa đúng theo hướng dẫn của các cấp; đề xuất danh mục SGK cho các lớp 1,2,3,4 trong năm học mới 2023-2024.

b. Giải pháp:

Tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 theo chỉ đạo, trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận

nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK, không để học sinh nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

9. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương

a. Chỉ tiêu: Các lớp 1,2 thực hiện lồng ghép tài liệu giáo dục địa phương vào các môn học theo thống nhất đã được tập huấn của Phòng Giáo dục.

b. Giải pháp:

Tập huấn nhận xét, góp ý và sử dụng chương trình GDDP lớp 3.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương lớp 1,2 tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

VII. Nhiệm vụ 7: Công tác truyền thông và xã hội hóa giáo dục.

1. Chỉ tiêu:

- Làm tốt công tác truyền thông về giáo dục, đặc biệt là thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Lãnh đạo địa phương, CMHS và cộng đồng, hiểu và chia sẻ với nhà trường trong việc triển khai các nhiệm vụ của năm học, thông cảm, chia sẻ, quan tâm đến những khó khăn của nhà trường.

- Giữ niềm tin của CMHS đối với nhà trường. Giữ vững thương hiệu của nhà trường.

- Một số nội dung dự kiến XHH giáo dục tu bổ cơ sở vật chất trong năm học 2022-2023 để phục vụ các hoạt động giáo dục, cụ thể:

+ Sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế một số hạng mục hệ thống điện toàn trường.

+ Sắm mới các trang thiết bị trong nhà đa năng.

+ Trồng cây, đổ sân trước cửa nhà đa năng.

2. Giải pháp:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành về đổi mới và phát triển giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định

hướng dư luận, tạo niềm tin trong xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông tại địa phương, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1, 2, 3 và công tác chuẩn bị đổi mới với lớp 4 từ năm học 2023 - 2024..

- Tích cực viết bài cung cấp thông tin cho đài truyền thanh thị trấn, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục của huyện Mỹ Lộc.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Làm tốt công tác truyền thông về giáo dục, đặc biệt là thực hiện chương trình

GDPT 2018.

- Vận động cha mẹ học sinh, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân xã hội hóa để phục vụ cho học tập của học sinh.

VIII. Nhiệm vụ 8: Tổ chức tốt hoạt động giáo dục

1. Chỉ tiêu:

- Thi giải Toán và Khoa học bằng Tiếng Anh. 5- 8 học sinh đạt giải cấp huyện, có HS tham gia thi cấp tỉnh.

- Thi Hùng biện tiếng Anh: Phần đầu có HS tham gia hùng biện tiếng Anh tiểu học cấp huyện đạt giải.

- Hội thi Viết chữ Đúng và Đẹp có 8- 10 học sinh đạt giải cấp huyện (1 giải nhất, 4 giải nhì, 3 giải ba), có học sinh đạt giải cấp tỉnh.

- Thi TĐTT: Phần đầu có HS đạt giải cấp huyện.

- 100% học sinh tham gia các cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; Vẽ tranh ATGT với chủ đề “Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình”; Vẽ tranh quốc tế ToYoTaChiếc ô tô mơ ước;

- Trạng Nguyên Tiếng Việt, Câu lạc bộ Toán tuổi thơ, Văn Tuổi thơ có học sinh được đăng bài trên tạp chí.

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp huyện có GV tham dự đạt loại Giỏi.

- Hội thi Thiết kế giáo án điện tử, cuộc thi “thiết bị dạy học số” có GV đạt giải cấp huyện và tham gia cấp tỉnh.

2. Giải pháp:

- Tổ chức tốt Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi (GVCNGgiỏi (GVCNG) cấp trường theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

- Lập hoạch tổ chức hội thi GVG, GVCNG cấp trường, thành lập Ban Tổ chức, thành lập Ban Giám khảo theo quy định. Các tổ chuyên môn lập kế hoạch hội thi, từng giáo viên đăng kí nội dung thi và thời gian cụ thể; đ/c Phó Hiệu trưởng lập kế hoạch chung.

- Hội thi GVG, GVCNG cấp trường triển khai trong tháng 10; chọn cử GV tham gia thi GVCNG cấp huyện.

- Hùng biện Tiếng Anh: Phát hiện học sinh có năng khiếu môn tiếng Anh lớp 5, tổ chức bồi dưỡng năng lực cho các em dự thi hùng biện Tiếng Anh các cấp. Phân công: Đ/c Ngân.

- Giải Toán và Khoa học bằng tiếng Anh: Phát hiện học sinh có năng khiếu môn tiếng Anh, Toán, Khoa học lớp 4, 5; tổ chức bồi dưỡng năng lực cho các em dự thi giải Toán và Khoa học bằng tiếng Anh.. Phân công : đ/c: Ngân, Hoàn, Phương.

- Giao lưu viết chữ Đúng - Đẹp: Phát động phong trào rèn chữ, giữ vở từ đầu năm học; tất cả học sinh khối 2-5 đều tham gia thi viết chữ đẹp cấp trường hàng tháng. Phân công: Bích - khối 5; Đình Trang – khối 4; Hằng, Hoa – khối 3; Trần Hiền, An – khối 2.

Kiểm tra viết chữ Đúng - Đẹp theo tháng. Bài viết được lưu trữ và cuối năm học, các lớp chọn bài dự thi cấp trường, trường chọn bài dự thi cấp huyện. Phân công giáo viên phụ trách từng khối.

- TDTT cấp trường: Phát hiện và bồi dưỡng HS có sở thích, năng khiếu các môn điền kinh, cờ vua, bóng bàn, ôn luyện tham gia thi cấp huyện.

+ Đ/c Cường phụ trách nội dung: Điền kinh, cờ vua.

+ Đ/c Thủy phụ trách nội dung Cờ vua

+ Đ/c Minh phụ trách nội dung: Bóng bàn.

- Khuyến khích HS tích cực tham gia viết bài tạp chí Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ, báo Thiếu niên Tiền phong... Phân công: Hoàn, Phương, Hằng, Bích, Đình Trang, Hoa.

- Tham gia các cuộc thi liên ngành tổ chức như thi vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ, thi viết thư UPU, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; vẽ tranh ATGT với chủ đề “Đội mũ xinh bảo vệ chúng mình”; vẽ tranh quốc tế Toyota Chiếc ô tô mơ ước...

Phân công: Thủy.

- Chỉ đạo Liên đội nhà trường phối hợp với HĐĐ thị trấn, huyện, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí

Mình và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Phân công: Hồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch năm học và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 với lớp 1,2; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Cùng Hiệu trưởng quản lý kế hoạch và nội dung thực hiện.

Tham mưu hiệu trưởng phân công chuyên môn cho cán bộ, giáo viên theo đúng với các quy định của ngành. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2,3 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi/tuần.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai CTGDPT 2018 của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7. Nhân viên y tế

- Quản lý hoạt động chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn trường học.
- Xây dựng kế hoạch y tế, kế hoạch phòng chống dịch đặc biệt dịch Covid-19.
- Thực hiện chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV, HS.
- Làm công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

8. Nhân viên kế toán

- Xây dựng kế hoạch thu, chi thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch giáo dục.
- Thực hiện thu – chi đảm bảo theo nguyên tắc tài chính, đúng kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả.
- Báo cáo tài chính công khai theo quy định.

Trên đây là kế hoạch năm học 2022 - 2023 của trường Tiểu học Trần Quang Khải, trân trọng đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Tổ Tiểu học;
- Thường trực Đảng ủy, UBND TT;
- Các tổ chuyên môn
- Gửi trên email giáo viên;
- Lưu VT.

Hiệu trưởng

